TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NINH HOÀ** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 03-7-2018
V/v tranh chấp "*Ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà:* Ông **Võ Văn Hải**
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Bà **Nguyễn Thị Hoa**
Ông **Hồ Hải Hùng**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tiến Oai – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Thanh Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 03/7/2018, Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 144/2018/HNGĐ ngày 27/3/2018 về việc: *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2018/HNGĐ ngày 30/5/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 65/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/6/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Cao Thị H** – Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn C N, xã H T, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Ông **Đinh Văn T** − Sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn T Th, xã N Í, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Cao Thị H trình bày*:** Tôi và ông Đinh Văn T kết hôn năm 2013 tại Uỷ ban nhân dân xã H T, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa. Trong thời gian chung sống với nhau, giữa tôi và ông T xảy ra nhiều mâu thuẫn, do tính tình không hòa hợp, ông T thường xuyên uống rượu, không quan tâm đến cuộc sống gia đình dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Mặc dù, Tôi đã nhiều lần hàn gắn nhưng vẫn không được, tôi và ông T đã ly thân từ tháng 6 năm 2013 đến nay. Nay cuộc sống vợ chồng mâu thuẫn, tình cảm của tôi dành cho ông T không còn nên tôi yêu cầu được ly hôn với ông Đinh Văn T. Về con chung Tôi và ông Đinh Văn T không có con chung. Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn ông Đinh Văn T**: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng ông T vẫn cố tình vắng mặt không có lý do nên không tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau: Về thủ tục tố tụng Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về quan hệ hôn nhân cho bà Cao Thị H được ly hôn ông Đinh Văn T. Về nuôi con chung: Không có. Về tài sản chung: Bà Cao Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về phần thủ tục tố tụng: Ông Đinh Văn T là bị đơn trong vụ án. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng tại địa phương và nơi ông cư trú nhưng ông Đinh Văn T vẫn vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Do vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt ông Đinh Văn T theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xác định đây là tranh chấp về quan hệ hôn nhân và gia đình về ly hôn nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền của Tòa án cấp sơ thẩm.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Cao Thị H và ông Đinh Văn T tự nguyện kết hôn và được Uỷ ban nhân dân xã H T, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 16 ngày 13/3/2013. Do vậy, xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hai bên bất đồng quan điểm sống nên dẫn đến va chạm, mâu thuẫn và không chung sống với nhau từ tháng 06 năm 2013 đến nay. Nguyện vọng của bà Cao Thị H xin được ly hôn ông Đinh Văn T. Còn ông Đinh Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tiến hành hòa giải nhưng ông T vắng mặt nên không thể hỏi ý kiến trình bày và nguyện vọng của ông T được. Tại phiên tòa hôm nay, ông Đinh Văn T đã được triệu tập đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên coi như tự tước mất quyền lợi của mình tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy, bà Cao Thị H và ông Đinh Văn T đã không chung sống với nhau từ tháng 06 năm 2013 đến nay cho nên xét thấy vợ chồng không còn tình cảm với nhau và không quan tâm, thương yêu, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau. Do vậy, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Cao Thị H là có căn cứ và phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Không có.

[5] Về tài sản chung: Bà Cao Thị H không yêu cầu giải quyết nên không xét. Tại phiên tòa ông Đinh Văn T vắng mặt nên cần tách yêu cầu chia tài sản ra thành vụ kiện dân sự khác khi nào có đơn khởi kiện sẽ giải quyết sau.

[6] Về án phí: Bà Cao Thị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 51; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1/ Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Cao Thị H.

1.1 Về quan hệ hôn nhân**:** bà Cao Thị H được ly hôn với ông Đinh Văn T.

1.2 Về con chung: Không có con chung.

1.3 Về tài sản chung: bà Cao Thị H không yêu cầu tòa án giải quyết. Ông Đinh Văn T vắng mặt nên cần tách yêu cầu chia tài sản ra thành vụ kiện dân sự khác khi nào có đơn khởi kiện sẽ giải quyết sau.

2/ Về án phí: bà Cao Thị H phải chịu 300.000đ(ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0003738 ngày 26 tháng 3 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. Nên bà Cao Thị H đã nộp xong án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3/ Quyền kháng cáo: *Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Võ Văn Hải

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- UBND xã H T, huyện Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa (GCNKH số 16/2013);
- CCTHADS thị xã Ninh Hòa;
- Lưu HS**.**